**MẪU CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG**

**KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG**

**KIẾN THỨC PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

1. **Hình thức**

Mặt trước:

**BỘ GTVT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**---------------**

XXXXXX/MT (1)

**CHỨNG CHỈ BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC**

**PHÁP LUẬT VỀ GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

Họ và tên ………………………………………………… Ngày sinh ………………………………………………… Nơi cư trú …………………………………………………

Không thời hạn

…, ngày … tháng … năm 20 …

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU**

**CƠ SỞ ĐÀO TẠO**

*(Ký tên, đóng dấu)*

Ảnh

2x3 cm

Mặt sau:

**NGƯỜI ĐIỀU CẦN CHÚ Ý**

1. Phải xuất trình Chứng chỉ để kiểm tra khi người làm nhiệm vụ trật tự an toàn giao thông yêu cầu.
2. Nghiêm cấm hành vi tẩy xóa Chứng chỉ.
3. Trường hợp mất, hỏng phải làm thủ tục cấp đổi, cấp lại tại nơi cấp Chứng chỉ lần đầu hoặc Sở Giao thông vận tải.
4. **Quy cách**
5. Kích thước: Chiều dài: 86 mm; Chiều rộng: 54 mm.
6. Màu sắc: Nền màu vàng nhạt; vỏ viền đỏ xung quanh rộng 1mm và cách mép ngoài

của giấy chứng nhận là 1 mm.

1. Bảo mật chống làm giả: Loại giấy tốt, có hoa văn chống làm giả,
2. **Cách ghi**
	1. Tại vị trí (1): Số cấp Chứng chỉ gồm 6 chữ số tự nhiên từ nhỏ đến lớn. Hai ký tự cuối MT là mã số cấp đăng ký quy định cho các tỉnh, thành phố tại Thông tư của Bộ

trưởng Bộ Công an quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

* 1. In Chứng chỉ dùng phông chữ Times New roman, màu của chữ và số là màu đen; họ và tên người được cấp Chứng chỉ kiểu chữ in đậm màu đen.
	2. Dấu đóng trên Chứng chỉ có hai dấu: Dấu thu nhỏ loại dấu nổi đóng giáp lai với ảnh của người được cấp Chứng chỉ và dấu mực đỏ đóng vào vị trí người ký cấp Chứng chỉ.